|  |  |
| --- | --- |
| BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ  **TỔNG CỤC THỐNG KÊ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**PHƯƠNG ÁN**

**Điều tra thử nghiệm giá tiền lương thời kỳ 2019-2020**

*(Ban hành theo Quyết định số 596/ QĐ-TCTK, ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)*

**1. Mục đích, yêu cầu điều tra**

***a) Mục đích***

Điều tra thử nghiệm giá tiền lương thời kỳ 2019-2020 để có căn cứ nghiên cứu một số nội dung chủ yếu sau:

- Đánh giá nguồn thông tin thu thập mức tiền lương dùng cho biên soạn chỉ số giá tiền lương;

- Thử nghiệm phương pháp thu thập thông tin mức tiền lương từ các nguồn thông tin để phân tích tính khả thi trong xây dựng phương án điều tra, khai thác dữ liệu giá tiền lương;

- Thử nghiệm quy trình biên soạn chỉ số giá tiền lương tại Việt Nam;

- Tính toán chỉ số giá tiền lương năm 2019-2020 làm cơ sở ban hành Phương án điều tra giá tiền lương chính thức.

***b) Yêu cầu***

- Nội dung điều tra phản ánh mức độ biến động mức tiền lương của người lao động trong thời gian thực hiện điều tra;

- Thu được đầy đủ thông tin phục vụ việc biên soạn chỉ số giá tiền lương theo ngành Hoạt động của Đảng cộng sản, tổ chức chính trị - xã hội, quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng; đảm bảo xã hội bắt buộc (ngành O);

- Sử dụng kinh phí điều tra đúng quy định và hiệu quả.

**2. Đối tượng, đơn vị và phạm vi điều tra**

***a) Đối tượng điều tra***

Các mức tiền lương của người lao động thực nhận dưới mọi hình thức như tiền mặt, hiện vật hoặc nhận được bằng các hình thức khác do người sử dụng lao động chi trả cho người lao động thuộc ngành Hoạt động của Đảng cộng sản, tổ chức chính trị xã hội, quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng, bảo đảm xã hội bắt buộc.

***b) Đơn vị điều tra***

Các tổ chức chính trị, xã hội, hoạt động của Đảng Cộng sản, các Bộ, ngành thuộc hoạt động quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng và bảo đảm xã hội bắt buộc thuộc ngành O được chọn điều tra.

***c) Phạm vi điều tra***

*Phạm vi ngành kinh tế:* Điều tra thu thập mức tiền lương của người lao động đang làm việc tại các cơ quan, các tổ chức chính trị, xã hội, các Bộ, ngành hoạt động trong phạm vi ngành O.

*Phạm vi đơn vị điều tra:* Cuộc điều tra thử nghiệm giá tiền lương được tiến hành tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính; Bộ Quốc phòng; Đà Nẵng; thành phố Hồ Chí Minh và Thái Bình.

**3. Thời điểm và thời gian thu thập số liệu**

- Đối với số liệu tính quyền số: Điều tra tháng 4 hàng năm.

- Đối với số liệu về mức tiền lương: Thu thập số liệu 12 tháng trong năm, tần suất điều tra 2 lần 1 năm. Thời điểm thu thập tại đơn vị điều tra từ *ngày 10 đến ngày 15 tháng 4 và tháng 10 hàng năm*.

**4. Nội dung điều tra và phiếu điều tra**

***a) Nội dung điều tra***

Thông tin chung của đơn vị điều tra: Tên đơn vị điều tra; địa chỉ, điện thoại, fax, email nếu có.

Thông tin về tình hình sử dụng kinh phí ngân sách và số lao động bình quân tính đến ngày 31/12 hàng năm của cơ quan, tổ chức phân theo: Kinh phí tự chủ và không tự chủ theo mục và các nội dung kinh tế chi tiết (Phiếu số 1/ĐTG-GTL). Cụ thể theo mục như sau:

|  |
| --- |
| 1. Tiền lương; |
| 1. Tiền công trả cho người lao động thường xuyên theo hợp đồng; |
| 1. Phụ cấp lương; |
| 1. Tiền thưởng; |
| 1. Phúc lợi tập thể; |
| 1. Các khoản đóng góp; |
| 1. Các khoản thanh toán khác cho cá nhân; |
| 1. Thông tin tuyên truyền, liên lạc; |
| 1. Hội nghị; |
| (10) Công tác phí (trong nước và nước ngoài); |
| (11) Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành. |

Thông tin về mức lương hàng tháng của người lao động thuộc cơ quan, đơn vị bao gồm: Lương, hệ số lương, phụ cấp và thu nhập khác (Phiếu số 2/ĐTG-GTL)

Thông tin về các khoản trên sẽ được thu thập từ năm 2017 trở đi.

***b) Phiếu điều tra***

Cuộc điều tra thử nghiệm sử dụng 2 loại phiếu:

Phiếu số 1/ĐTG-GTL: Thu thập thông tin về tình hình sử dụng kinh phí ngân sách và số lao động bình quân của cơ quan, tổ chức;

Phiếu số 2/ĐTG-GTL: Thu thập thông tin mức lương hàng tháng của người lao động thuộc cơ quan, tổ chức.

(Chi tiết nội dung phiếu và hướng dẫn ghi phiếu được đề cập trong Phụ lục 1)

**5. Các bảng danh mục sử dụng cho điều tra**

(1) Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ;

(2) Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 39/2010/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ và Quy định nội dung hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Thông tư số 19/2010/TT-BKH ngày 19 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư;

(3) Cấu trúc chỉ số giá tiền lương sắp xếp theo Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam 2010 và Cấu trúc chỉ số giá tiền lương phân tổ theo hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam và cơ quan, tổ chức thuộc ngành O (Phụ lục 2 và Phụ lục 2.1).

(4) Danh mục công việc đại diện (tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc các bộ ngành trong ngành O) sắp xếp theo cấu trúc Chỉ số giá tiền lương (Phụ lục 3 và Phụ lục 3.1).

**6. Loại điều tra và phương pháp thu thập số liệu**

***a) Loại điều tra***

Điều tra mức tiền lương phục vụ tính chỉ số giá tiền lương là điều tra mẫu có chủ đích đại diện cho các hoạt động của ngành Hoạt động của Đảng Cộng sản, tổ chức chính trị-xã hội, quản lý nhà nước, an ninh quốc phòng và bảo đảm xã hội bắt buộc.

***b) Xây dựng mạng lưới điều tra***

Mạng lưới điều tra được thiết lập theo hai bước:

Bước 1: Tổng cục Thống kê chọn Bộ, cơ quan ngang Bộ ở cấp trung ương và tỉnh điều tra;

Bước 2: Cục Thống kê chọn đơn vị điều tra tại tỉnh.

*(1) Chọn Bộ, cơ quan ngang Bộ và tỉnh điều tra*

Tổng cục Thống kê chọn 03 Bộ đại diện cho Cơ quan hành chính Nhà nước ở cấp trung ương bao gồm: Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính; Bộ Quốc phòng.

Tổng cục Thống kê chọn 03 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đại diện cho 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để điều tra thử nghiệm bao gồm: Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh và Thái Bình.

*(2) Chọn đơn vị điều tra tại Bộ*

Đơn vị điều tra là tất cả các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính; Bộ Quốc phòng.

*(3) Chọn đơn vị điều tra tại tỉnh*

Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chọn ít nhất 03 đơn vị để điều tra đại diện Cơ quan hành chính Nhà nước ở địa phương. Đơn vị điều tra là các sở, ban ngành của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Trong mỗi đơn vị được chọn sẽ tiến hành điều tra tất cả các phòng, đơn vị trực thuộc các đơn vị nêu trên.

***c) Xây dựng danh mục công việc đại diện***

Danh mục mặt hàng kèm theo Phương án được sử dụng để điều tra giá hàng tháng, phục vụ tính thử nghiệm chỉ số giá tiền lương.

Danh mục công việc đại điện bao gồm các công việc được qui định chi tiết theo công chức, viên chức các loại kèm theo mã ngạch, bậc lương cụ thể, được sắp xếp phân tổ theo Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam 2010 (Phụ lục 3 và 3.1)

***d) Phương pháp thu thập thông tin***

Do tính chất phức tạp của nội dung điều tra mức lương của các công việc đại diện và tính nhạy cảm của thông tin cần thu thập nên điều tra viên là công chức ngành Thống kê và áp dụng các hình thức điều tra như sau:

*(1) Điều tra trực tiếp:* Điều tra viên trực tiếp đến các đơn vị điều tra (Vụ Kế hoạch tài chính, Vụ tổ chức cán bộ của các Bộ, đơn vị quản lý công chức và người lao động (Văn phòng, phòng Tổ chức - Hành chính, ...)) của các sở, ban ngành để thu thập những thông tin trong phiếu điều tra. Điều tra viên phải hiểu và nắm được phạm vi, nội dung mức lương để khai thác đúng thông tin cần thu thập.

*(2) Điều tra gián tiếp:* Cơ quan điều tra không trực tiếp đến thu thập thông tin tại đơn vị điều tra mà gửi mẫu phiếu và các tài liệu hướng dẫn để đơn vị điều tra tự điền thông tin vào phiếu. Trong trường hợp cần thiết, đơn vị được điều tra có thể gửi phiếu điều tra qua mạng Internet hoặc thư điện tử (email).

*(3) Khai thác qua dữ liệu hành chính:* Cơ quan Thống kê sẽ thực hiện khai thác thông tin qua cơ sở dữ liệu về tình hình sử dụng kinh phí ngân sách và số lao động thực hưởng qua hệ thống Kho bạc Nhà nước - Bộ Tài chính thông qua việc hợp tác chia sẻ cơ sở dữ liệu.

**7. Phương pháp xử lý thông tin và công bố kết quả**

***a) Phương pháp xử lý thông tin***

*(1) Xây dựng quyền số của Chỉ số giá tiền lương*

Quyền số của Chỉ số giá tiền lương là tỷ trọng (%) chi phí thực chi trong kỳ của mỗi tổ chức, cơ quan, đơn vị của các bộ, ngành thuộc ngành O chiếm trong tổng chi phát sinh trong kỳ của toàn bộ ngành O. Quyền số của Chỉ số giá tiền lương, gồm: Quyền số dọc và quyền số ngang.

- Quyền số dọc: Là tỷ trọng chi phí thực chi phát sinh trong kỳ của mỗi tổ chức, cơ quan đơn vị so với tổng chi phí thực chi phát sinh của toàn bộ ngành O. Quyền số dọc được tính cho từng bộ, ngành và các tổ chức hoạt động thuộc ngành O.

* Quyền số ngang:Là tỷ trọng của từng nội dung kinh tế phát sinh trong kỳ so với tổng kinh phí tự chủ và không tự chủ của mỗi đơn vị, cơ quan tổ chức của các bộ ngành thuộc ngành O.

*(2) Kiểm tra, nghiệm thu và nhập tin phiếu điều tra*

Tổng cục Thống kê thực hiện kiểm tra và nghiệm thu phiếu điều tra theo các nội dung sau:

- Tính pháp lý của phiếu: Phiếu điều tra cần có đầy đủ tên, chữ ký, dấu theo qui định trong mỗi loại phiếu.

- Tính đầy đủ của phiếu: Các chỉ tiêu có phát sinh được điền đầy đủ trong mỗi loại phiếu điều tra.

*(3) Phương pháp tính và tổng hợp số liệu*

Áp dụng công thức Laspeyres bình quân cộng gia quyền để tính Chỉ số giá tiền lương có dạng tổng quát như sau:



Trong đó:  chỉ số giá tiền lương kỳ báo cáo t so với kỳ gốc 0;

: mức lương của công việc i kỳ báo cáo t;

: mức lương của công việc i kỳ trước kỳ báo báo t-1;

: mức lương của công việc i kỳ gốc;

*n*: Số lượng công việc;

 : quyền số cố định của năm chọn là năm gốc.

***b) Báo cáo kết quả điều tra***

*Báo cáo về giá*

(1) Đối với Cục Thống kê: Kết quả đầu ra theo Biểu số 2/CTK- GTL Báo cáo Giá tiền lương tháng.

(2) Đối với cấp Trung ương: Báo cáo tổ chức điều tra và tính thử nghiệm chỉ số giá tiền lương thời kỳ 2019-2020 của Trung ương.

*Thời gian gửi báo cáo*

Báo cáo gửi về Tổng cục Thống kê qua email: [tkgia@gso.gov.vn](mailto:tkgia@gso.gov.vn) với thời gian được quy định như sau: Biểu số 2/CTK-GTL gửi ngày *15 tháng 4 và 15 tháng 10 hàng năm*.

**8. Kế hoạch thực hiện**

***a) Công tác chuẩn bị***

- Thiết kế mẫu, chọn mẫu đơn vị điều tra;

- Xây dựng danh mục công việc đại diện cả nước;

- Xây dựng danh mục công việc tại các đơn vị, cơ quan tổ chức của các bộ ngành thuộc ngành O;

- Xây dựng các bảng quyền số tính toán Chỉ số giá tiền lương;

- Xây dựng hệ thống biểu tổng hợp đầu ra và chương trình phần mềm;

- Xây dựng Phương án điều tra thử nghiệm chỉ số giá tiền lương;

- Ban hành quyết định điều tra;

- In tài liệu điều tra.

***b) Tổ chức thực hiện***

Điều tra thử nghiệm 2 năm (2019 và 2020); thu thập thông tin tại 03 Bộ: Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính; Bộ Quốc phòng và 03 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh và Thái Bình.

Tổng cục Thống kê tập huấn nghiệp vụ điều tra thử nghiệm giá tiền lương tại Cục Thống kê tỉnh Thái Bình, thành phố Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh trong quý I/2019.

***c) Triển khai điều tra thu thập thông tin***

Thu thập thông tin về mức lương từ ngày 10 đến ngày 15 tháng 4 và tháng 10 hàng năm *(thời điểm bắt đầu từ tháng 4 năm 2019)*.

***d) Nhập tin, tổng hợp số liệu***

Sau khi nhận được phiếu điều tra từ các đơn vị điều tra Vụ Thống kê Giá và Cục Thống kê phải kiểm tra thông tin trên phiếu, tiến hành nhập số liệu từ phiếu điều tra, tổng hợp số liệu và tính toán thử nghiệm chỉ số giá tiền lương.

**9. Tổ chức thực hiện**

***a) Cấp Trung ương***

(1) Vụ Thống kê Giá chủ trì phối hợp với Vụ Hệ thống Tài Khoản quốc gia, Vụ Phương pháp chế độ thống kê và Công nghệ thông tin giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê xây dựng Phương án, phiếu điều tra và các biểu mẫu, văn bản liên quan; tổ chức tập huấn; chỉ đạo triển khai, kiểm tra, giám sát điều tra ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tổng hợp, phân tích kết quả điều tra;

(2) Vụ Kế hoạch tài chính chủ trì và phối hợp với Vụ Thống kê Giá dự toán kinh phí hàng năm cho cuộc điều tra; hướng dẫn định mức chi tiêu; cấp phát kinh phí; hướng dẫn các đơn vị sử dụng nguồn kinh phí được cấp đúng quy định và hiệu quả;

(3) Văn phòng Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm in, phân phối các tài liệu phục vụ tập huấn các cấp.

***b) Cấp tỉnh***

Cục trưởng Cục Thống kê chịu trách nhiệm chỉ đạo Phòng Thống kê Thương mại/Công Thương phối hợp cử công chức phù hợp tham dự hội thảo, thực hiện điều tra thử nghiệm và tham gia tập huấn đối với điều tra chính thức theo hướng dẫn của Vụ Thống kê Giá. Cục Thống kê thường xuyên trao đổi với Vụ Thống kê Giá để xử lý kịp thời các tình huống phát sinh trong thực tiễn cũng như đảm bảo tăng cường chất lượng thông tin từ cơ sở.

Cục Thống kê chịu trách nhiệm gửi phiếu điều tra và báo cáo kết quả điều tra thử nghiệm về Vụ Thống kê Giá.

**10. Kinh phí điều tra**

Kinh phí cấp cho cuộc điều tra thử nghiệm từ nguồn ngân sách Nhà nước và được Tổng cục Thống kê phân bổ cho các Cục Thống kê hàng năm.

Vụ trưởng Vụ Thống kê Giá, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính, Chánh Văn phòng Tổng cục Thống kê và Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí được cấp theo chế độ tài chính hiện hành, bảo đảm điều kiện để thực hiện tốt cuộc điều tra theo Phương án này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔNG CỤC TRƯỞNG**  **Nguyễn Bích Lâm** |